

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Vấn đề giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người dân được Đảng, Nhà nước xác định trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã góp phần giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người lao động, tăng nguồn thu ngoại tệ cho đất nước, giảm tỷ lệ thất nghiệp và nhiều lợi ích kinh tế khác; người lao động sẽ được đào tạo, tiếp thu khoa học công nghệ tiên tiến, cơ chế quản lý hiện đại, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ, tay nghề, tích lũy được nhiều kinh nghiệm và một phần vốn đầu tư phát triển sản xuất, tạo việc làm sau khi về nước. Hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được coi là ngành kinh tế đối ngoại mang lại nhiều lợi ích kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Trong những năm qua, tỉnh Quảng Ngãi đã chú trọng đến hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để giải quyết việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp, nâng cao đời sống của người dân. Giai đoạn 2015-2020, toàn tỉnh đã vận động 7.466 lượt người tham gia đi làm việc ở 10 quốc gia, vùng lãnh thổ; trong đó số lao động đã đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là: 2.630 lao động (*Hàn Quốc: 347 lao động, Nhật Bản: 2.236 lao động, Đài Loan: 47 lao động*). Do đó cần có cơ chế, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm cho mình và cho người khác, được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm theo quy định của pháp luật. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp ưu tiên tiếp nhận và tuyển

dụng người lao động về nước vào làm việc; hướng dẫn, giới thiệu người lao động đăng ký tìm việc làm phù hợp.

Căn cứ khoản 2 Điều 60 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020, có quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của địa phương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ người lao động của địa phương; tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn để người lao động có thể sử dụng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, trình độ nghề nghiệp*”. Theo đó, chính sách hỗ trợ người lao động của địa phương đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước là nội dung mới được quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022).

Từ những căn cứ pháp lý nêu trên, việc đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025 là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025.

- Huy động, kết nối thực hiện các chính sách, giải pháp để khai thác, sử dụng nguồn lực về năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề, kinh nghiệm kỹ năng tác phong lao động và tài chính của lực lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trở về, góp phần tăng cường bổ sung nguồn lao động có chất lượng, thúc đẩy việc nâng cao chất lượng nguồn lao động, tạo việc làm bền vững, khuyến khích đầu tư khởi nghiệp, phát triển kinh tế.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng quy định. Phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025.

2. Đối tượng áp dụng

- Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến đào tạo nghề, lĩnh vực người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và thực hiện cho vay vốn.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu của chính sách

Tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động về nước được đóng góp công sức, trình độ, áp dụng khoa học kỹ thuật để phát triển kinh tế gia đình; đồng thời truyền đạt những kinh nghiệm đã làm việc ở nước ngoài cho người lao động của tỉnh chuẩn bị đi làm việc để nâng cao trình độ, tác phong làm việc và kỹ năng nghề nghiệp. Thể hiện sự quan tâm của tỉnh đối với người dân, đồng thời góp phần bảo đảm chính sách giải quyết việc làm, an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung chính sách hỗ trợ

2.1. Chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước tham gia khóa đào tạo được hỗ trợ học phí đào tạo bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh nhưng tối đa không quá 2.500.000 đồng/người/khóa học.

2.2. Chính sách hỗ trợ vay vốn tạo việc làm và khởi nghiệp

- Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước hoàn thành hợp đồng đúng quy định được hỗ trợ vay vốn để thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh hoặc mở rộng sản xuất, khởi nghiệp tại địa phương nơi cư trú.

- Mức hỗ trợ vay vốn tối đa 100.000.000 đồng/01 người lao động.

- Thời hạn cho vay, lãi suất tiền vay, mục đích sử dụng, phương thức cho vay, hồ sơ và thủ tục vay vốn áp dụng theo cơ chế cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội.

3. Giải pháp thực hiện chính sách

- Tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, các hội, đoàn thể, nhất là cấp ủy đảng và chính quyền cơ sở đối với công tác quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người lao động làm đi làm việc ở nước ngoài sau khi về nước.

- Hàng năm, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào số lượng người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại địa phương, xây dựng kế hoạch để cân đối nguồn kinh phí đảm bảo việc hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong các cấp, ngành, đoàn thể xã hội và quần chúng nhân dân về chủ trương, chính sách, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác đưa người lao động đi làm việc ở ngoài

theo hợp đồng và tuyên truyền, phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài sau khi về nước.

- Khuyến khích người lao động trong thời gian làm việc ở nước ngoài chấp hành tốt quy định của nước sở tại, để sau khi kết thúc hợp đồng được hưởng chính sách hỗ trợ việc làm và khởi nghiệp.

- Hạn chế thấp nhất việc người lao động không về nước đúng hạn sau khi kết thúc hợp đồng làm việc ở nước ngoài.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Nguồn kinh phí thực hiện Chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp đảm bảo xã hội hằng năm của tỉnh.

2. Nguồn vốn cho vay: Từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh theo quy định tại Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Dự kiến kinh phí thực hiện, trong đó:

- Hỗ trợ học phí đào tạo số tiền: 1.750.000.000 đồng (1)

- Hỗ trợ vay vốn số tiền: 18.000.000.000 đồng (2)

Tổng cộng (1) + (2): 19.750.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Mười chín tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn)

Chi tiết như Phụ lục kèm theo

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự kiến trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp tháng 9/2022.

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Tài chính;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXbthm520

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG

GIAI ĐOẠN 2015-2020

(Kèm theo Tờ trình số 18/TT-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Năm	Nước đến làm việc theo hợp đồng			Ghi chú
		Hàn Quốc	Nhật Bản	Đài Loan	
1	Năm 2015	56	6	5	67
2	Năm 2016	41	92	7	140
3	Năm 2017	47	465	10	522
4	Năm 2018	106	651	9	766
5	Năm 2019	77	676	11	764
6	Năm 2020	20	346	5	371
Cộng (2015-2020)		347	2.236	47	2.630

DỰ KIẾN ĐỔI TƯỢNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

(Kèm theo Tờ trình số: **46/8** /TT-UBND ngày **16** tháng **8** năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



ỦY BAN QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI											
Chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài sau khi về nước											
1. Mức hỗ trợ đào tạo				2. Mức hỗ trợ vay vốn							
TT	Nội dung (Năm)	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hết hạn hợp đồng về nước dự kiến	Tổng tiền	Thực hiện mức áp dụng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ			Thực hiện mức áp dụng theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ			Ghi chú	
				Người	Số tiền hỗ trợ cho 01 người lao động	Thành tiền	Người	Số tiền hỗ trợ cho 01 người lao động	Thành tiền		
				2	3	4	5	6	7		
A	B	C	I=(4+7)	2	3	4	5	6	7	8	
1	2022	300	3.250.000.000	100	2.500.000	250.000.000	30	100.000.000	3.000.000.000		
2	2023	350	4.375.000.000	150	2.500.000	375.000.000	40	100.000.000	4.000.000.000		
3	2024	400	5.500.000.000	200	2.500.000	500.000.000	50	100.000.000	5.000.000.000		
4	2025	450	6.625.000.000	250	2.500.000	625.000.000	60	100.000.000	6.000.000.000		
Tổng cộng			19.750.000.000	450		1.750.000.000	120		18.000.000.000		

Bảng chữ: (Mười chín tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng)

Số: /2022/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo
hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
giai đoạn 2022-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA .. KỲ HỌP THỨ ..**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp
đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ
tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo
dưới 03 tháng;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 07 năm 2015 của
Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc
làm;*

*Căn cứ Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày
09 tháng 07 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm
và Quỹ quốc gia về việc làm;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách
địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người
nghèo và các đối tượng chính sách khác;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ
người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa*

bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025. Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc hỗ trợ

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2022-2025.

2. Đối tượng áp dụng

- Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lĩnh vực người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và thực hiện cho vay vốn.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

- Đúng đối tượng thụ hưởng, đảm bảo công khai, minh bạch.

- Người lao động đăng ký tham gia các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Người lao động phải sử dụng vốn đúng mục đích xin vay; trả nợ đúng hạn cả gốc lãi theo cam kết với Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 2. Điều kiện và mức hỗ trợ

1. Điều kiện hỗ trợ

- Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước đúng quy định trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày về nước được hỗ trợ một lần.

- Người lao động tham gia và hoàn thành khóa học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh được cấp có thẩm quyền cho phép đào tạo nghề tổ chức cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ học phí đào tạo nghề bằng mức thu học phí của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhưng tối đa không quá 2.500.000 đồng/ 01 người/ 01 khóa học.

b) Mức hỗ trợ vay vốn tối đa 100.000.000 đồng/01 người lao động; thời hạn cho vay, lãi suất tiền vay, mục đích sử dụng, phương thức cho vay, hồ sơ và thủ tục vay vốn áp dụng theo cơ chế cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp đảm bảo xã hội hằng năm của tỉnh.

2. Nguồn vốn cho vay: từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh hoặc các nguồn cho vay tạo việc làm, duy trì mở rộng việc làm khác.

3. Hàng năm, UBND các cấp cân đối nguồn vốn ngân sách ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay theo Nghị quyết này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Khóa ..., Kỳ họp thứ....thông qua ngày tháng năm 2022... và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Các bộ: Lao động-TB&XH, Tài chính;
- Vụ Pháp chế của Bộ Lao động-TB&XH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, KGVX.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân